

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ BẾN TRE
TỈNH BẾN TRE**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 50/2019/DS-ST

Ngày: 17/9/2019

V/v tranh chấp đòi lại tài sản

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BẾN TRE – TỈNH BẾN TRE

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Hoàng Út

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Dương Thị Thanh Thúy

2. Bà Nguyễn Thị Hiền

- Thư ký phiên tòa: Bà Hồ Thị Yên Nhi – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bến Tre tham gia phiên tòa:
Bà Nguyễn Thị Trúc Thanh – Kiểm sát viên

Ngày 17 tháng 9 năm 2019, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Bến Tre xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 19/2019/TLST-DS ngày 18 tháng 02 năm 2019 về việc tranh chấp đòi lại tài sản, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 65/2019/QĐXXST-DS ngày 01 tháng 8 năm 2019 và Quyết định hoãn phiên tòa số 121/2019/QĐST-DS ngày 23 tháng 8 năm 2019, giữa các đương sự:

* *Nguyên đơn:* Bà Phan Thị Đoan G, sinh năm: 1976;

Địa chỉ: Số 380D, ấp A, xã M, thành phố BT, tỉnh Bến Tre. (Có mặt)

* *Bị đơn:* Ông Nguyễn Văn Đ, sinh năm: 1973;

Địa chỉ: Số 164/3, ấp B, xã S, thành phố BT, tỉnh Bến Tre. (Vắng mặt)

* *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Ngân hàng TMCP VNTV;

Địa chỉ trụ sở chính: Số 89, đường L, phường LH, quận Đ, Thành phố Hà Nội;

Người đại diện theo pháp luật: Ông Ngô Chí D – Chức danh: Chủ tịch hội đồng quản trị;

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Phan Văn D – Chức vụ: cán bộ xử lý nợ.

Địa chỉ: Tầng 2, số 296, đường P, Phường B, quận P, Thành phố Hồ Chí Minh. (Có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện; bản tự khai và những lời khai trong quá trình tố tụng cũng như tại phiên tòa hôm nay, nguyên đơn bà Phan Thị Đoan G trình bày:

Bà và ông Nguyễn Văn Đ có hợp tác làm ăn kinh doanh và thành lập Công ty trách nhiệm hữu hạn Xuất nhập khẩu MG. Vào tháng 7 năm 2017, bà có mua 01 chiếc xe ô tô nhãn hiệu CHEVROLET, loại xe: ô tô con, màu sơn: đen, số loại: CRUZE, dung tích: 1598, biển số: 71A – 040.08 và được cấp giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 007953. Do trong thời gian cùng nhau hợp tác làm ăn, bà tin tưởng ông Đ nên đã giao xe ô tô trên cho ông Đ sử dụng để thuận tiện cho việc đi lại giao dịch kinh doanh của Công ty. Nhưng sau đó do bất đồng quan điểm nên bà và ông Đ không còn hợp tác làm ăn chung với nhau nữa và ông Đ đã rút vốn khỏi công ty MG. Tuy nhiên, khi không còn hợp tác làm ăn chung với nhau thì ông Đ không trả lại chiếc xe ô tô trên cho bà và cố tình trốn tránh. Vì vậy, nay bà yêu cầu ông Đ trả lại cho bà chiếc xe ô tô nhãn hiệu CHEVROLET, loại xe: ô tô con, màu sơn: đen, số loại: CRUZE, dung tích: 1598, biển số: 71A – 040.08 cho bà để bà giao xe cho Ngân hàng Thương mại cổ phần VNTV phát mãi thu hồi nợ vì bà đang thế chấp quyền sở hữu xe tại Ngân hàng, bà chỉ yêu cầu ông Đ trả xe ô tô chứ không yêu cầu trả bằng giá trị xe. Đồng thời, bà G rút một phần yêu cầu khởi kiện về việc yêu cầu ông Đ trả lại giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô kèm theo các giấy tờ có liên quan đến chiếc xe. Đối với yêu cầu phần tố của ông Đ yêu cầu bà trả lại cho ông Đ số tiền 137.000.000 đồng mà ông Đ đã bỏ ra để mua xe và chi phí cho việc mua và đăng ký xe thì bà không đồng ý vì tất cả số tiền mua xe ô tô là do bà bỏ ra.

Theo đơn phản tố; bản tự khai và những lời khai trong quá trình tố tụng, bị đơn ông Nguyễn Văn Đ trình bày:

Ông thống nhất với lời trình bày bà G về thời gian hợp tác làm ăn kinh doanh và sự việc mua xe ô tô nhãn hiệu CHEVROLET, loại xe: ô tô con, màu sơn: đen, số loại: CRUZE, dung tích: 1598, biển số: 71A – 040.08. Ông thừa nhận đang giữ xe ô tô trên của bà G, ông đồng ý giao xe ô tô cùng giấy tờ có liên quan đến xe cho bà G, đồng thời có yêu cầu phần tố yêu cầu bà G trả lại cho ông số tiền 137.000.000 đồng mà ông đã bỏ ra để mua xe ô tô và chi phí cho việc mua và đăng ký xe.

Theo bản tự khai cũng như tại phiên tòa hôm nay, người đại diện theo ủy quyền của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Ngân hàng Thương mại cổ phần VNTV là ông Phan Văn D trình bày:

Bà Phan Thị Đoan G có ký hợp đồng vay vốn với Ngân hàng Thương mại cổ phần VNTV để vay số tiền 471.200.000 đồng với mục đích mua xe, tài sản bảo đảm cho khoản vay trên là quyền sở hữu xe ô tô nhãn hiệu CHEVROLET, loại xe: ô tô con, màu sơn: đen, số loại: CRUZE, dung tích: 1598, biển số: 71A – 040.08. Hiện quan hệ vay vốn giữa Ngân hàng và bà G đã được giải quyết bằng một Quyết định đã có hiệu lực pháp luật của Tòa án và đang trong giai đoạn thi hành án dân sự. Đối với yêu cầu khởi kiện của bà G đối với ông Đ thì Ngân hàng không có ý kiến gì, Ngân hàng đề nghị Tòa án chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà G buộc ông Đ giao trả xe ô tô cho bà G để bà G thực hiện nghĩa vụ xử lý tài sản bảo đảm đối với Ngân hàng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bến Tre phát ý kiến giải quyết như sau:

- Về tố tụng: Về việc tuân theo pháp luật: Những người tiến hành tố tụng và nguyên đơn, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan tuân thủ đúng quy định pháp luật; Bị đơn không tuân thủ đúng quy định pháp luật.

- Về nội dung: Đề nghị chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của bà Phan Thị Đoan G, buộc ông Nguyễn Văn Đ trả lại xe ô tô hiệu CHEVROLET, biển số: 71A – 040.08; Đình chỉ yêu cầu trả lại giấy tờ xe và các giấy tờ có liên quan của bà G; Đình chỉ yêu cầu phản tố của ông Đ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào lời trình bày của các bên đương sự, kết quả tranh luận và ý kiến của Kiểm sát viên, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng:

Bà Phan Thị Đoan G có đơn khởi kiện yêu cầu ông Nguyễn Văn Đ trả lại tài sản là chiếc xe ô tô nhãn hiệu CHEVROLET, loại xe: ô tô con, màu sơn: đen, số loại: CRUZE, dung tích: 1598, biển số: 71A – 040.08 cho bà. Mặc dù theo xác nhận của Công an xã S, thành phố BT, tỉnh Bến Tre xác định ông Đ không sinh sống tại địa phương, tuy nhiên ông Nguyễn Văn Đ đã cung cấp cho Tòa án các tài liệu chứng cứ liên quan trong vụ án thể hiện địa chỉ cư trú của ông tại số 164/3, ấp B, xã S, thành phố BT, tỉnh Bến Tre. Vì vậy, đây là vụ án tranh chấp đòi lại tài sản thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre theo quy định tại Điều 26, Điều 35, Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự.

Tại phiên tòa, bà Phan Thị Đoan G rút một phần yêu cầu khởi kiện về việc yêu cầu ông Đ trả lại giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô kèm theo các giấy tờ có liên quan đến chiếc xe. Vì vậy, Hội đồng xét xử quyết định đình chỉ giải quyết yêu cầu khởi kiện về việc trả lại giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô kèm theo các giấy tờ có liên quan đến chiếc xe của bà G theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 217 Bộ luật Tố tụng dân sự.

Ông Nguyễn Văn Đ là bị đơn đã được Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ hai để tham gia phiên tòa nhưng ông Đ vắng mặt. Vì vậy, Hội đồng xét xử quyết định đình chỉ giải quyết yêu cầu phản tố của ông Nguyễn Văn Đ theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 217 Bộ luật Tố tụng dân sự, đồng thời quyết định xét xử vắng mặt ông Đ theo quy định tại khoản 2 Điều 227 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về xét nội dung yêu cầu khởi kiện:

Ngày 13/5/2017, Công ty trách nhiệm hữu hạn ô tô V và bà Phan Thị Đoan G (do ông Nguyễn Văn Đ đại diện ký) có ký kết hợp đồng mua bán chiếc xe ô tô nhãn hiệu CHEVROLET, loại xe: ô tô con, màu sơn: đen, số loại: CRUZE, dung tích: 1598. Sau khi mua xe, bà G đã làm thủ tục đăng ký xe ô tô nên vào ngày 27/7/2017, bà được Công an tỉnh Bến Tre cấp giấy chứng nhận đăng ký ô tô số 007953, biển số

71A – 040.08. Vì vậy, bà G có quyền sở hữu về tài sản đối với chiếc xe ô tô nhãn hiệu CHEVROLET, loại xe: ô tô con, màu sơn: đen, số loại: CRUZE, dung tích: 1598, biển số: 71A – 040.08 theo quy định tại các Điều 158, 160 và 161 Bộ luật Dân sự.

Trong quá trình cùng ông Nguyễn Văn Đ hợp tác làm ăn kinh doanh tại Công ty trách nhiệm hữu hạn Xuất nhập khẩu MG, bà đã giao xe ô tô trên cho ông Đ sử dụng để thuận tiện cho việc đi lại giao dịch kinh doanh của Công ty. Tuy nhiên, sau khi không còn hợp tác làm ăn chung với nhau nữa và ông Đ đã rút vốn khỏi công ty MG nhưng ông Đ không giao trả xe ô tô trên cho bà G và hiện ông Đ đang giữ chiếc xe ô tô nhãn hiệu CHEVROLET, loại xe: ô tô con, màu sơn: đen, số loại: CRUZE, dung tích: 1598, biển số: 71A – 040.08 của bà G. Tại các phiên hòa giải, ông Nguyễn Văn Đ cũng thừa nhận đang giữ xe ô tô trên của bà G và đồng ý trả lại xe ô tô cho bà G khi bà G trả tiền mà ông đã bỏ ra cùng bà G mua xe. Do đó, có đủ căn cứ xác định ông Đ là người đang chiếm giữ chiếc xe ô tô trên của bà G. Vì vậy, bà G khởi kiện yêu cầu ông Đ trả lại chiếc xe ô tô nhãn hiệu CHEVROLET, loại xe: ô tô con, màu sơn: đen, số loại: CRUZE, dung tích: 1598, biển số: 71A – 040.08 là có căn cứ theo quy định tại Điều 166 Bộ luật Dân sự nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

Đối với yêu cầu khởi kiện về việc trả lại giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô kèm theo các giấy tờ có liên quan của bà Phan Thị Đoan G và yêu cầu phần tố của ông Nguyễn Văn Đ đã được đình chỉ giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[3] Về án phí:

Do yêu cầu khởi kiện của bà Phan Thị Đoan G được chấp nhận nên ông Nguyễn Văn Đ phải nộp án phí dân sự sơ thẩm là 300.000 đồng.

Do yêu cầu phần tố của ông Nguyễn Văn Đ bị đình chỉ giải quyết vì lý do triệu tập hợp lệ lần thứ hai mà vắng mặt nên tiền tạm ứng án phí ông Đ đã nộp là 3.425.000 đồng được sung vào công quỹ Nhà nước.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 2 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, các Điều 147, 217, 218, 227, 228, 271, 273 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 158, 160, 161, 166 Bộ luật Dân sự năm 2015;

Căn cứ Điều 26 Nghị quyết số 326/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án,

Tuyên xử:

1. Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của bà Phan Thị Đoan G đối với ông Nguyễn Văn Đ về việc tranh chấp đòi lại tài sản, cụ thể:

Buộc ông Nguyễn Văn Đ có trách nhiệm trả lại cho bà Phan Thị Đoan G 01 (Một) chiếc xe ô tô nhãn hiệu CHEVROLET, loại xe: ô tô con, màu sơn: đen, số loại: CRUZE, dung tích: 1598, biển số: 71A – 040.08 do bà Phan Thị Đoan G đứng tên giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 007953.

2. Đình chỉ giải quyết yêu cầu khởi kiện của bà Phan Thị Đoan G đối với ông Nguyễn Văn Đ về việc yêu cầu trả lại giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô kèm theo các giấy tờ có liên quan. Bà Phan Thị Đoan G có quyền khởi kiện lại theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

3. Đình chỉ giải quyết yêu cầu phản tố của ông Nguyễn Văn Đ đối với bà Phan Thị Đoan G về việc yêu cầu bà G trả lại cho ông Đ số tiền 137.000.000 đồng mà ông đã bỏ ra để mua xe ô tô và chi phí cho việc mua và đăng ký xe. Ông Nguyễn Văn Đ có quyền khởi kiện lại theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

4. Về án phí:

- Án phí dân sự sơ thẩm không có giá ngạch ông Nguyễn Văn Đ phải nộp là 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng.

- Chi cục thi hành án dân sự thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre hoàn trả lại cho bà Phan Thị Đoan G số tiền tạm ứng án phí 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng theo biên lai thu tạm ứng án phí số 0000981 ngày 15/02/2019 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre.

- Sung vào công quỹ Nhà nước số tiền tạm ứng án phí 3.425.000 (Ba triệu, bốn trăm, hai mươi lăm nghìn) đồng theo biên lai thu tạm ứng án phí số 0002605 ngày 18/4/2019 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre.

“Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, có quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự”.

Đương sự có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án. Đối với đương sự vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND TP Bến Tre;
- Chi cục THADS TP Bến Tre;
- TAND tỉnh Bến Tre;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)
Lê Hoàng Út

